TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA BỂ** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hoàng Thị Thào** và ông **Dương Xuân Trường**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hứa Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Ma Thế Thiện** và ông **Nông Thiêm Mẫn** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/HSST, ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phùng Vần N (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 05/6/1985 tại huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Sùn V (đã chết) và bà Đặng Mùi D; vợ là Đặng Mùi S (đã ly hôn) và 03 con (con lớn nhất 20 tuổi; con nhỏ 14 tuổi); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn, học đến lớp 10/12 thì nghỉ học và lao động tự do, lập gia đình và sinh sống tại địa phương cho đến nay. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến ngày 25/11/2022 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***** Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Đinh Xuân Diệu**, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà **Đặng Mùi D**, sinh năm 1964. Cư trú tại: Thôn Kg, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Ông **Hoàng Minh Tr**, sinh năm 1956. Vắng mặt.

- Ông **Trương Văn H**, sinh năm 1973. Vắng mặt.

Đều trú tại: T, thị T, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút, ngày 17/11/2022 tại T, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, Tổ công tác Công an huyện Ba Bể bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Vần N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ và niêm phong 02 (hai) gói ma túy, loại Heroine vào phong bì ký hiệu B1 (Tiến hành cân xác định khối lượng được là 0,22 gam, niêm phong 0,22 gam chất màu trắng dạng cục, bột vào phong bì ký hiệu B1 gửi giám định); tạm giữ 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô BKS 97B1-432.54 của Phùng Vần N.

Tại cơ quan điều tra Phùng Vần N khai nhận: Bản thân là người sử dụng ma túy nên khoảng 14^{h} ngày 17/11/2022, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-432.54 đi từ nhà ở xã B, huyện P đến thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N đến khu vực gần Trung tâm y tế huyện Ba Bể thuộc tiểu khu 2, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tại đây N gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện là người nghiện chất ma túy nên N hỏi mua ma túy và đưa cho người đó 200.000 đồng thì được người đó bán cho 02 (hai) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, N điều khiển xe mô tô để đi về nhà. Khi đến tiểu khu 4, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể thì bị cơ quan Công an phát hiện, N đã khai báo đang cất giữ ma túy trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 02 gói nhỏ ma túy dạng cục, bột màu trắng có khối lượng là 0,22 g (Không phẩy hai hai gam).

Tại Kết luận giám định số: 269/KTHS-MT ngày 24/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,22g (Không phẩy hai hai gam).

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSBB ngày 08/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Phùng Vần N về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)....

c) Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Phùng Vần N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến ngày 25/11/2022.

Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định và tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T204 bên trong có chứa: Mẫu chất còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ; tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi "vụ Phùng Vần N (1985) tàng trữ trái phép chất ma túy", ký hiệu "T204", mặt sau có 04 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01(một) phong bì ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, bao gói cũ vụ Phùng Vần N; 01 (một) quần dài, chất liệu vải màu đen, quần cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Phùng Vần N: 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme, màu xanh, đen, có ốp nhựa dẻo màu xanh, đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE màu đỏ đen, BKS 97B1 - 432.54, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản của Phùng Vần N, bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt nhưng có gửi bản bào chữa có nội dung nhất trí với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt. Đối với xe mô tô BKS 97B1 - 432.54, xe cũ đã qua sử dụng, bị cáo dùng xe để đi mua ma túy nên nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Mùi D vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện ý kiến giải quyết xe mô tô BKS 97B1 – 432.54, xe đã qua sử dụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai: Hồi 16^{h} $45^{'}$ ngày 17/11/2022 tại khu vực t, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, Phùng Vần N đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp 0,22 gam (Không phẩy hai hai gam) chất ma túy (loại Heroine). Mục đích Phùng Vần N tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ cho nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Phùng Vần N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực tiểu khu 2, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể vào ngày 17/11/2022, nhưng do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Mùi D: Quá trình điều tra, xác minh làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, BKS 97B1-432.54, xe đã qua sử dụng có nguồn gốc là vào năm 2015 N không có phương tiện đi lại nên bà D là mẹ đẻ của bị cáo đã cho bị cáo số tiền 18.500.000 đồng để mua xe và Nần đăng ký quyền sở hữu, sử dụng đứng tên Phùng Vần N,

đồng thời sử dụng làm phương tiện đi lại liên tục từ đó đến nay. Bà D khẳng định đã cho tiền để N mua xe nên xe này là tài sản riêng của Phùng Vần N, nay N sử dụng để đi mua ma túy bà không biết và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

[6]. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T204 bên trong có chứa: Mẫu chất còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ; tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi "vụ Phùng Vần N (1985) tàng trữ trái phép chất ma túy", ký hiệu "T204", mặt sau có 04 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01(một) phong bì ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, bao gói cũ vụ Phùng Vần N; 01 (một) quần dài, chất liệu vải màu đen, quần cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Phùng Vần N: 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme, màu xanh, đen, có ốp nhựa dẻo màu xanh, đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE màu đỏ đen, BKS 97B1 – 432.54, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản riêng của Phùng Vần N, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[7]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo của địa phương, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Căn cứ Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên bị cáo đủ điều kiện miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Phùng Vần N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Vần N: 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến ngày 25/11/2022.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T204 bên trong có chứa: Mẫu chất còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ; tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi "vụ Phùng Vần N (1985) tàng trữ trái phép chất ma túy", ký hiệu "T204", mặt

sau có 04 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01(một) phong bì ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, bao gói cũ vụ Phùng Vần N; 01 (một) quần dài, chất liệu vải màu đen, quần cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Phùng Vần N: 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme, màu xanh, đen, có ốp nhựa dẻo màu xanh, đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE màu đỏ đen, BKS 97B1 – 432.54, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 09/3/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể)

* Về án phí: Căn cứ Điều 12,14,15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phùng Vần N.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định ./.

Nơi nhận:
- VKSND H.Ba Bể 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Ba Bể 2;
- Bị cáo 1;
- Người bào chữa 1;
- NCQLNVLQ 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu HSVA, lưu trữ ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên